

Số: /KH-UBND

Vĩnh Linh, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 và chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027 - 2030 trên địa bàn xã Vĩnh Linh

Căn cứ Kế hoạch số 3997/KH-UBND ngày 14/8/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 và chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Công văn số 7373/SNNMT-KTHTQLCL ngày 17/8/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc xây dựng Kế hoạch và tổ chức rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026; UBND xã Vĩnh Linh xây dựng kế hoạch thực hiện trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo cuối năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 (*gọi tắt là chuẩn nghèo 2022 - 2025*) để đánh giá kết quả thực hiện năm 2026 và phục vụ tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn trước.

- Rà soát, xác định, lập danh sách, tổng hợp hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027 - 2030 (*gọi tắt là chuẩn nghèo 2027 - 2030*) để xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các chương trình, chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội và phát triển kinh tế - xã hội năm 2027 và giai đoạn 2027 - 2030 trên địa bàn xã.

- Kết quả rà soát theo chuẩn nghèo 2027 - 2030 là căn cứ xác định đối tượng thực hiện chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội từ ngày 01/01/2027.

2. Yêu cầu

- Tổ chức rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo bảo đảm đúng quy định, quy trình; kết quả khách quan, công khai, minh bạch; không bỏ sót hộ nghèo, hộ cận nghèo; không chạy theo thành tích làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương.

- Tổ chức song song 02 đợt rà soát nhưng phân biệt rõ ràng về mục tiêu, biểu mẫu và báo cáo.

- Mỗi cuộc rà soát sử dụng bộ tiêu chí, bộ công cụ, biểu mẫu, chế độ báo cáo riêng theo quy định; không sử dụng lẫn biểu mẫu giữa hai giai đoạn.

- Có sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức CT-XH ở xã, sự tham gia của người dân.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

1. Đối tượng

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo trong danh sách đã được cấp có thẩm quyền xác nhận đến thời điểm rà soát (bao gồm hộ nghèo, hộ cận nghèo đầu năm 2026 và hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm 2026).

- Hộ gia đình có giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo có khả năng thoát nghèo; các hộ thuộc diện rà soát theo quy định của Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT.

2. Phạm vi: Thực hiện tại 15 thôn trên địa bàn xã.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tiêu chí áp dụng

- Chuẩn nghèo 2022 - 2025: Thực hiện theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP và Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

- Chuẩn nghèo 2027 - 2030: Thực hiện theo Nghị định số 351/2025/NĐ-CP và Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT.

2. Quy trình rà soát

- Rà soát theo chuẩn nghèo 2022 - 2025: Thực hiện theo quy định tại Điều 4, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

- Rà soát theo chuẩn nghèo 2027 - 2030: Thực hiện theo quy định tại Điều 5, Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT.

3. Thời gian và tiến độ

3.1. Rà soát định kỳ

- Ban hành Kế hoạch rà soát; giao phòng chuyên môn thực hiện công tác giảm nghèo chủ trì, phân công người thực hiện rà soát theo quy định (hoàn thành trước ngày 25/8/2026).

- Tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch rà soát; phối hợp tổ chức tập huấn nghiệp vụ rà soát cho công chức được giao thực hiện công tác giảm nghèo và đội ngũ rà soát viên (hoàn thành trước ngày 30/9/2026).

- Tổ chức tuyên truyền về công tác rà soát (trong suốt thời gian rà soát).

- Chỉ đạo, kiểm tra công tác rà soát; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại (nếu có); tổ chức rà soát lại/phục tra kết quả khi cần thiết theo thẩm quyền trong suốt thời gian rà soát.

- Tổ chức rà soát và thực hiện các thủ tục công nhận hộ nghèo, tổng hợp báo cáo theo quy định.
- Cập nhật kết quả rà soát lên hệ thống <https://csdlhn.mae.gov.vn> (trước ngày 15/01/2027).

3.2 Rà soát trong năm

- Từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/8 hằng năm (nếu có Giấy đề nghị của hộ gia đình). Trước ngày 05 hằng tháng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tổng hợp, báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường kết quả rà soát (nếu có phát sinh).
- Trường hợp đột xuất (xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh hoặc trường hợp bất khả kháng khác; phát sinh từ ngày 15 tháng 12 đến hết ngày 31 tháng 12) thì thời gian rà soát, danh sách hộ gia đình cần rà soát do người thực hiện rà soát đề xuất, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định. UBND xã thực hiện chế độ báo cáo đối với các trường hợp này theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Trước ngày 10 hằng tháng, cập nhật kết quả rà soát lên hệ thống <https://csdlhn.mae.gov.vn> (nếu có phát sinh).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Là đầu mối chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026; hướng dẫn nghiệp vụ, quy trình, phương pháp và biểu mẫu rà soát cho các thôn và lực lượng rà soát viên.
- Chủ trì phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, Trưởng thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo đúng quy định.
- Tham mưu thành lập, phân công lực lượng rà soát viên; tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ thực hiện công tác rà soát.
- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các thôn thực hiện đúng tiến độ; tổng hợp kết quả rà soát, tham mưu UBND xã báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.
- Tham mưu tổ chức kiểm tra, rà soát lại, phúc tra đối với những trường hợp có phản ánh, kiến nghị hoặc khi cần thiết.
- Tham mưu UBND xã thực hiện công khai kết quả rà soát và các thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo quy định.

- Chủ trì cập nhật, quản lý dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo trên Hệ thống cơ sở dữ liệu hộ nghèo theo thời gian quy định.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế tham mưu, hướng dẫn công tác tuyên truyền về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026; tuyên truyền các chủ trương, chính sách về giảm nghèo, an sinh xã hội trên địa bàn xã.

- Phối hợp theo dõi, nắm bắt thông tin, phản ánh của người dân liên quan đến công tác tuyên truyền và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; kịp thời báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo.

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế và Phòng Văn hóa - Xã hội tổ chức tuyên truyền về công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 trên hệ thống truyền thanh và các hình thức thông tin cơ sở phù hợp.

- Thông tin kịp thời về thời gian, nội dung, địa điểm triển khai rà soát và các nội dung liên quan để Nhân dân biết, thực hiện và tham gia giám sát.

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách về giảm nghèo, an sinh xã hội và kết quả rà soát theo nội dung được UBND xã phê duyệt.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Chủ trì tiếp nhận, hướng dẫn hộ gia đình thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo đã được công bố tại Quyết định 3335/QĐ-UBND ngày 17/8/2026 của UBND tỉnh.

- Kiểm tra, số hóa, chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn xử lý; theo dõi, phối hợp giải quyết hồ sơ đúng thời hạn.

- Thực hiện trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tiếp nhận, chuyển các phản ánh, kiến nghị của người dân đến bộ phận có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực giảm nghèo theo sự phân công của UBND xã.

5. Công an xã

Chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế trong việc kiểm tra, đối chiếu, xác minh thông tin về nhân khẩu, nơi cư trú, biến động dân cư của hộ gia đình trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; phối hợp xử lý các trường hợp có thông tin chưa thống nhất, góp phần bảo đảm kết quả rà soát chính xác, đồng bộ.

6. Trưởng các thôn

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến mục đích, yêu cầu và nội dung rà soát đến Nhân dân; tổ chức lực lượng người rà soát thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo đúng quy trình, phương pháp được hướng dẫn, đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch, phản ánh sát đúng tình hình thực tế đời sống của Nhân dân.

- Tổ chức họp thôn thông qua, niêm yết công khai kết quả rà soát theo hướng dẫn của UBND xã; tiếp nhận và phản ánh kịp thời các ý kiến, kiến nghị của người dân. Tổng hợp kết quả rà soát gửi UBND xã (qua Phòng Kinh tế) theo đúng thời gian quy định.

- Phối hợp cung cấp, xác minh thông tin hộ gia đình và thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến công tác rà soát theo phân công của UBND xã.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Phối hợp giám sát quá trình rà soát, bảo đảm việc rà soát được thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ, đúng quy định.

- Phối hợp nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, phản ánh của Nhân dân và kịp thời kiến nghị UBND xã xem xét, giải quyết những vấn đề phát sinh.

Trên đây là Kế hoạch rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 và chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027 - 2030 trên địa bàn xã Vĩnh Linh. UBND xã đề nghị các phòng, đơn vị có liên quan và các thôn triển khai thực hiện, bảo đảm tiến độ theo Kế hoạch. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phản hồi về Phòng Kinh tế để tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở NN&MT tỉnh (b/c);
- Chi cục KTHT&QLCL (b/c);
- TT Đảng ủy; TT HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH xã;
- Công an xã;
- Các phòng: Kinh tế; VHXX;
- Các đơn vị: TT PCHCC; TT DVTH xã;
- Các thôn trên địa bàn;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Tùng

Phụ lục:**KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, CÔNG NHẬN HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO,
HỘ THOÁT NGHÈO CUỐI NĂM 2026 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /8/2026 của UBND xã)*

TT	Nội dung công việc	Thời gian hoàn thành
I	Rà soát theo chuẩn nghèo 2022 - 2025	
1	Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại hộ dân	Hoàn thành trước ngày 10/10/2026
2	Tổng hợp kết quả rà soát sơ bộ và báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Hoàn thành trước ngày 25/10/2026
3	Tổ chức họp thông qua kết quả rà soát; niêm yết công khai kết quả rà soát	Hoàn thành trước ngày 01/11/2026
4	Tổng hợp báo cáo, xin ý kiến Chủ tịch UBND cấp tỉnh về kết quả rà soát (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường)	Hoàn thành trước ngày 10/11/2026
5	Tổng hợp kết quả rà soát chính thức và báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Hoàn thành trước ngày 15/11/2026
6	Ban hành Quyết định công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo năm 2026	Hoàn thành trước ngày 30/11/2026
II	Rà soát theo chuẩn nghèo 2027 - 2030	
1	Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại hộ dân	Hoàn thành trước ngày 10/10/2026
2	Tổng hợp kết quả rà soát sơ bộ và báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Hoàn thành trước ngày 30/10/2026
3	Tổ chức họp thông qua kết quả rà soát; niêm yết công khai kết quả rà soát	Hoàn thành trước ngày 10/11/2026
4	Tổng hợp kết quả rà soát chính thức và báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Hoàn thành trước ngày 25/11/2026
5	Ban hành quyết định công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo	Hoàn thành trước ngày 10/12/2026
6	Cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2027	Hoàn thành trước ngày 31/12/2026
7	Cập nhật kết quả rà soát lên hệ thống https://csdlhn.mae.gov.vn	Hoàn thành trước ngày 15/01/2027